

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 698/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 21 tháng 4 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 528/QĐ-BTP ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC(VPCP);
- Công Dịch vụ công của tỉnh (Sở TT&TT);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐIỆN BIÊN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số *838* /QĐ-UBND ngày *21* tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)



**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CƠ QUAN QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	03 ngày. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên; - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Phí: 8.000/Văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công (sau đây viết tắt là Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ).</i>	x	x	x

**II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND	- Lệ phí: 75.000 đồng/lần; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022</i>	x	x	x

		giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	cấp huyện	với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	<i>của Chính phủ</i>			
2	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	15 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 1.500.000 đồng/lần - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
3	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/lần; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	15 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 1.500.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao trích lục	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x

				đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.				
5	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	15 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí đăng ký khai sinh 75.000 đồng/lần; nhận cha mẹ con: 1.500.000 đồng/trường hợp); miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
6	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cử, 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/lần; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
7	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước	02 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/lần; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x

	ngoài			khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.				
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	- Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. - 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 28.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
9	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm	12 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú kết hôn (nếu	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x

	quyền của nước ngoài			có yêu cầu): 8.000đ/bản.				
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	12 ngày	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú ly hôn (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ	x	x	x
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử;	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x

	thay đổi hộ tịch)							
12	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành (Sau đây viết tắt là Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	x	x	x
13	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	05 ngày làm việc, trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu):	- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ	x	x	x

				8.000đ/bản.	<i>Tư pháp.</i>			
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 1.500.000 đồng/lần. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
15	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc; trường hợp phải tiến hành xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	- Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000đ/bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x

### III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
1	Đăng ký khai sinh	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi cư trú của người cha hoặc người mẹ	- Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn: 8.000 đồng/lần. - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x



		việc tiếp theo.	thực hiện đăng ký khai sinh cho trẻ em	có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản				
2	Đăng ký kết hôn	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi cư trú của bên nam hoặc bên nữ	- Miễn lệ phí. - Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
3	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi cư trú của người được nhận là cha, mẹ, con	- Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x

4	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi cư trú của người cha hoặc người mẹ thực hiện đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	<p>- Lệ phí: đăng ký khai sinh quá hạn 8.000đ/lần; đăng ký nhận cha, mẹ, con 15.000đ/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản.</p>	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
5	Đăng ký khai tử	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người chết thực hiện việc đăng ký khai tử	<p>- Lệ phí đăng ký khai tử quá hạn: 8.000 đồng/lần; Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>- Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/1 bản.</p>	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
6	Đăng ký khai sinh lưu động	05 ngày làm việc	- Địa điểm thực hiện: Tại nhà riêng hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu	- Đăng ký khai sinh không đúng hạn: 8.000 đồng/lần; miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x

			động; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.				
7	Đăng ký kết hôn lưu động	05 ngày làm việc	- Địa điểm thực hiện: tại địa điểm tổ chức đăng ký kết hôn lưu động; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	Miễn lệ phí	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
8	Đăng ký khai tử lưu động	05 ngày làm việc	- Địa điểm thực hiện: Tại nhà riêng hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Lệ phí đăng ký khai tử không đúng hạn: 8.000đ/lần. - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn; đăng ký cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
9	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã ở khu vực biên giới nơi thường trú của người cha hoặc	- Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn: 8.000đ/lần; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</i>	x	x	x

			người mẹ là công dân Việt Nam	- Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản				
10	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	03 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	Miễn lệ phí	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</i>	x	x	x
11	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	07 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 12 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	- Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</i>	x	x	x
12	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	- Đăng ký khai tử không đúng hạn 8.000 đồng/lần; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.</i>	x	x	x

13	Đăng ký giám hộ	03 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	- Miễn lệ phí. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
14	Đăng ký chấm dứt giám hộ	02 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi đã đăng ký giám hộ trước đây	- Miễn lệ phí. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
15	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	- 03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc. - Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi đã đăng ký hộ tịch trước đây hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người có yêu cầu có thẩm quyền giải quyết việc thay đổi, cải chính cho người chưa đủ 14 tuổi, bổ sung hộ tịch cho công dân Việt Nam	- Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi/cải chính/bổ sung thông tin hộ tịch (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x

			<p>cư trú ở trong nước.</p> <p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi đã đăng ký khai tử trước đây thực hiện việc cải chính nội dung đăng ký khai tử.</p>					
16	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	03 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi người yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân thường trú.</p> <p>Trường hợp người yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân không có nơi thường trú nhưng có đăng ký tạm trú theo quy định</p>	<p>- Lệ phí: 15.000 đồng/lần;</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p>	<p><i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i></p>	X	X	X

			của pháp luật về cư trú thì UBND cấp xã nơi tạm trú thực hiện việc cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân.					
17	Đăng ký lại khai sinh	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi đã đăng ký khai sinh trước đây hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người yêu cầu đăng ký lại khai sinh thường trú	- Lệ phí: 8.000 đồng/lần; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản.	- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	x	x	x
18	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi người yêu cầu cư trú	- Lệ phí: 8.000 đồng/lần; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh(nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản	- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	x	x	x

19	Đăng ký lại kết hôn	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi đã đăng ký kết hôn trước đây hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người yêu cầu thường trú.	- Lệ phí: 30.000 đồng/lần - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x
20	Đăng ký lại khai tử	05 ngày làm việc; trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã nơi đã đăng ký khai tử trước đây	- Lệ phí: 8.000 đồng/lần; miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản.	<i>Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ</i>	x	x	x

*Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung./.*